

Số: 01 /2019/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 10 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Lào Cai, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Lào Cai và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định một số chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Lào Cai, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Lào Cai và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 100/BC-KTNS ngày 01/7/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Lào Cai, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Lào Cai và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XV - Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10/7/2019, có hiệu lực từ ngày 01/8/2019; bãi bỏ Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2010 về kết quả thoả thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh./ *ph*

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Công báo Lào Cai, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu: VT, TH. *LB*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vịnh

QUY ĐỊNH

**Chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Lào Cai,
chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Lào Cai và chế độ
tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Lào Cai; chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế do các cơ quan, đơn vị của tỉnh Lào Cai tổ chức, phối hợp tổ chức và chi tiêu tiếp khách trong nước có sử dụng kinh phí nguồn ngân sách nhà nước cấp;

b) Các nội dung khác về chi tiếp khách nước ngoài, hội nghị, hội thảo quốc tế, tiếp khách trong nước không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước (sau đây gọi là Thông tư số 71/2019/TT-BTC).

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; các tổ chức thuộc tỉnh Lào Cai sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị).

Điều 2. Nguyên tắc quản lý

1. Các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp khi mời các đoàn khách nước ngoài, các tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc; tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế phải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam, Thông tư số 71/2018/TT-BTC và Quy định này.

2. Cơ quan, đơn vị đón tiếp các đoàn khách nước ngoài, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế cần tận dụng nhà khách, phương tiện đi lại và cơ sở vật chất sẵn có để phục vụ khách. Sau khi tận dụng, trường hợp thiếu mới phải đi thuê dịch vụ bên ngoài.

3. Các cơ quan, đơn vị phải thực hành tiết kiệm trong việc chi tiêu tiếp khách đến công tác, làm việc; mọi khoản chi tiêu, tiếp khách đến làm việc phải theo đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định và thực hiện công khai. Việc sử dụng đồ uống khi tiếp khách, khuyến khích sử dụng đồ uống sản xuất từ Việt Nam. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp khách phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật nếu để xảy ra việc chi tiêu sai quy định.

Điều 3. Một số nội dung khác.

1. Việc đón, tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Lào Cai; tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Lào Cai; chi tiêu đón, tiếp các đoàn khách trong nước đến làm việc với tỉnh Lào Cai phải được cấp thẩm quyền ban hành kế hoạch. Trong đó, cụ thể về thời gian, địa điểm, quy mô, thành phần và số lượng người tham gia. Căn cứ vào kế hoạch đón, tiếp, mức chi tại Quy định này, và điều kiện thực tế, kinh phí đón, tiếp được giao cho cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện.

2. Cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính căn cứ mức chi cụ thể tại Quy định này để quyết định trong Quy chế chi tiêu nội bộ các mức chi đón, tiếp khách nước ngoài; tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế; chi tiêu tiếp khách trong nước đến công tác và làm việc tại cơ quan, đơn vị, đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực. Kinh phí đón, tiếp khách nước ngoài; tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế; chi tiêu tiếp khách trong nước đến công tác và làm việc tại cơ quan, đơn vị do cơ quan, đơn vị sắp xếp trong dự toán chi thường xuyên theo định mức được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm.

3. Các mức chi tại quy định này đã bao gồm cả các loại thuế, phí dịch vụ (nếu có) theo quy định.

4. Các nội dung chi trong quy định này được dẫn chiếu áp dụng tại các văn bản pháp luật khác khi có thay đổi được áp dụng theo văn bản mới sửa đổi hoặc thay thế.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chế độ chi tiếp các đoàn khách nước ngoài vào làm việc với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Lào Cai do ngân sách đài thọ toàn bộ chi phí ăn, ở, đi lại trong nước

1. Tiêu chuẩn về thuê chỗ ở:

a) Đoàn khách hạng đặc biệt, hạng A, hạng B: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 71/2019/TT-BTC.

b) Đoàn khách hạng C (giá thuê phòng có bao gồm cả bữa ăn sáng):

Trưởng đoàn: 2.500.000 đồng/người/ngày;

Đoàn viên: 1.800.000 đồng/người/ngày.

c) Khách mời quốc tế khác (giá thuê phòng có bao gồm cả bữa ăn sáng):
Mức 800.000 đồng/người/ngày.

d) Trường hợp nghỉ tại nhà khách của cơ quan, đơn vị thì không tính tiền phòng. Trường hợp nơi nghỉ không tính tiền ăn sáng trong giá thuê phòng thì cơ quan, đơn vị được chi tiền ăn sáng cho khách bằng 10% tính theo suất ăn của từng hạng khách. Tổng mức tiền thuê phòng và tiền ăn sáng không vượt quá mức chi thuê chỗ ở quy định tại Khoản a, Khoản b Điều này.

2. Tiêu chuẩn ăn hàng ngày (bao gồm 2 bữa trưa và tối):

a) Đoàn khách hạng đặc biệt, hạng A, hạng B: thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 8 Thông tư số 71/2019/TT-BTC.

b) Đoàn khách hạng C: 700.000 đồng/ngày/người.

c) Khách mời quốc tế khác: Mức 500.000 đồng/ngày/người;

Trường hợp cần thiết phải có cán bộ của đơn vị đón tiếp đi ăn cùng đoàn thì được thanh toán tiền ăn như đối với thành viên của đoàn.

3. Tổ chức chiêu đãi:

a) Đoàn khách hạng đặc biệt: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

b) Đối với khách hạng A, B, C, mỗi đoàn được tổ chức chiêu đãi một lần, mức chi tối đa không vượt quá mức tiền ăn một ngày theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

c) Đại biểu và phiên dịch phía Việt Nam tham gia tiếp khách được áp dụng mức chi chiêu đãi như thành viên của đoàn. Danh sách đại biểu phía Việt Nam căn cứ theo chương trình, đề án đón đoàn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Trong ngày tổ chức tiệc chiêu đãi, thì bữa trưa (hoặc tối) còn lại (nếu có) thực hiện theo tiêu chuẩn bằng 50% tiêu chuẩn ăn hàng ngày theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc (mức chi này được áp dụng cho cả đại biểu và phiên dịch phía Việt Nam tham gia tiếp khách).

a) Đoàn khách hạng đặc biệt: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

b) Đoàn khách hạng A, hạng B: Thực hiện theo Điểm a, Điểm b, Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

c) Đối với khách hạng C, mức chi nước uống, hoa quả, bánh ngọt là 50.000 đồng/người/buổi làm việc.

5. Chi dịch thuật: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

6. Chi văn hoá, văn nghệ:

a) Đoàn khách hạng đặc biệt: thực hiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 12 Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

b) Đối với đoàn khách hạng A, hạng B, hạng C: Việc mời xem biểu diễn văn hoá, văn nghệ trên tinh thần tiết kiệm, không phô trương hình thức. Căn cứ tính chất công việc, yêu cầu đối ngoại của từng đoàn khách nước ngoài vào làm việc, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong chương trình, kế hoạch đón đoàn, nhưng tối đa mỗi đoàn chỉ được mời xem biểu diễn nghệ thuật một lần theo giá vé tại rạp hoặc theo hợp đồng biểu diễn.

7. Chế độ, tiêu chuẩn khi đưa đoàn khách nước ngoài đi công tác địa phương và cơ sở:

a) Trường hợp cần thiết phải đưa khách đi thăm, làm việc tại các địa phương hoặc cơ sở theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định thì cơ quan, đơn vị chủ trì đón tiếp khách chịu trách nhiệm chi toàn bộ chi phí đưa đón khách từ nơi ở chính tới địa phương, cơ sở và chi phí ăn, nghỉ cho khách trong những ngày khách làm việc tại địa phương, cơ sở theo các mức chi quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này; chi dịch nói theo quy định tại Điểm b, Khoản 5 Điều này (nếu có); cơ quan, đơn vị ở địa phương hoặc cơ sở nơi khách đến thăm và làm việc chi tiếp khách xã giao và các buổi làm việc theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

b) Chế độ đối với cán bộ phía Việt Nam được cử tham gia đoàn tháp tùng khách đi thăm và làm việc ở địa phương:

Cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Lào Cai được thực hiện chế độ công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số mức chi công tác phí, hội nghị đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai (sau đây gọi chung là Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND).

Trường hợp đối ngoại phải ở cùng khách sạn với đoàn khách quốc tế, thì cán bộ Việt Nam được thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng theo giá thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (Standard) tại khách sạn nơi đoàn khách quốc tế ở. Trường hợp đoàn có lẻ người khác giới thì người lẻ được thuê 01 người/phòng theo giá thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (Standard) tại khách sạn nơi đoàn khách quốc tế ở.

8. Chi đưa khách đi tham quan:

a) Căn cứ tính chất công việc, yêu cầu đối ngoại của từng đoàn khách, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm đón đoàn quyết định trong kế hoạch

đón đoàn được cấp có thẩm quyền phê duyệt, việc đưa khách đi tham quan trên tinh thần tiết kiệm, không phô trương hình thức.

b) Mức chi đưa đón khách từ nơi ở chính đến điểm tham quan, chi ăn, nghỉ cho khách trong những ngày đi tham quan theo các mức chi quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này và được áp dụng cho cả cán bộ phía Việt Nam tham gia đưa đoàn đi tham quan. Số lượng cán bộ Việt Nam tham gia đoàn do thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì đón đoàn phê duyệt.

9. Trách nhiệm chi tiếp khách trong trường hợp đoàn vào làm việc với nhiều cơ quan, đơn vị:

a) Trường hợp đoàn vào làm việc với nhiều cơ quan, đơn vị theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì cơ quan, đơn vị chủ trì trong việc đón đoàn chịu trách nhiệm về chi phí đón tiếp, tiền ăn, tiền thuê chỗ ở, đi lại của đoàn theo các mức chi quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

b) Các cơ quan, đơn vị có trong chương trình làm việc với đoàn sẽ chịu trách nhiệm chi phí tiếp đoàn trong thời gian đoàn làm việc với cơ quan, đơn vị mình theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức chi theo quy định tại Điều này.

Điều 5. Chế độ tiếp khách nước ngoài làm việc tại tỉnh Lào Cai, do tỉnh Lào Cai lo một phần kinh phí hoặc do khách tự đảm bảo kinh phí

Trường hợp các đoàn khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh Lào Cai, do khách tự túc ăn, ở, tỉnh Lào Cai chi các khoản đối ngoại khác: Căn cứ thỏa thuận giữa tỉnh Lào Cai và đoàn khách đến công tác về các nội dung công việc và chi phí cho từng nội dung công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cụ thể trong chương trình, kế hoạch đón tiếp và làm việc với đoàn. Nội dung, mức chi theo Điều 4 Quy định này.

Điều 6. Chế độ chi hội nghị quốc tế tổ chức tại Lào Cai và chế độ đối với các đoàn đàm phán

1. Hội nghị quốc tế tổ chức tại Việt Nam do tỉnh Lào Cai đài thọ toàn bộ chi phí:

a) Khách mời là đại biểu quốc tế do phía tỉnh Lào Cai đài thọ được áp dụng các mức chi theo quy định tại Điều 4 của Quy định này.

b) Khách mời là người Việt Nam dự hội nghị quốc tế, cán bộ tham gia đón, tiếp khách quốc tế, phục vụ hội nghị quốc tế:

Chi thuê phòng nghỉ, đi lại, phụ cấp lưu trú: áp dụng các mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị.

Trường hợp đối ngoại phải ở tại khách sạn nơi tổ chức đón tiếp khách quốc tế và tổ chức hội nghị quốc tế, cán bộ phía Việt Nam được thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng theo giá thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (Standard). Trường hợp đoàn có lẻ người khác giới thì người lẻ được thuê 1

người/phòng theo giá thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (Standard) tại khách sạn nơi tổ chức đón tiếp khách quốc tế và tổ chức hội nghị quốc tế.

2. Hội nghị quốc tế do tỉnh Lào Cai và phía nước ngoài phối hợp tổ chức.

Hội nghị quốc tế tổ chức tại Lào Cai do phía tỉnh Lào Cai đảm bảo một phần kinh phí tổ chức: Căn cứ vào Thư mời, Thư trao đổi hoặc theo thỏa thuận hợp tác giữa hai bên (các nội dung thuộc trách nhiệm chi của cơ quan phía Việt Nam) cơ quan được giao chủ trì tổ chức hội nghị khi xây dựng kế hoạch đón tiếp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm căn cứ lập dự toán kinh phí tổ chức hội nghị. Các mức chi được áp dụng tại Điều 4 Quy định này và các văn bản khác có liên quan để thực hiện, tránh chi trùng lặp.

3. Hội nghị, hội thảo quốc tế do phía nước ngoài đài thọ toàn bộ chi phí:

Cơ quan, đơn vị nơi phối hợp với các tổ chức quốc tế để tổ chức hội nghị, hội thảo không được sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để chi thêm cho các hội nghị, hội thảo quốc tế này.

4. Chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức Việt Nam tham gia đoàn đàm phán biên giới, lãnh thổ, đàm phán ký kết các hiệp định song phương, đa phương.

a) Đối với đoàn đàm phán tổ chức ở trong nước.

Tiêu chuẩn phòng nghỉ và chi phụ cấp lưu trú (nếu có): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND.

Trường hợp cần thiết phải ở khách sạn nơi tổ chức đàm phán, thì được thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng theo giá thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (Standard) tại khách sạn nơi tổ chức đàm phán. Trường hợp đoàn có lẻ người khác giới thì người lẻ được thuê 01 người/phòng theo giá thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (Standard) tại khách sạn nơi tổ chức tổ chức đàm phán.

Chi tiền bồi dưỡng: Tùy theo tính chất công việc khẩn trương, phức tạp của mỗi đoàn đàm phán, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì đàm phán quyết định chi bồi dưỡng 200.000 đồng/người/buổi cho các thành viên và các cán bộ tham gia phục vụ đoàn đàm phán trong những ngày tham gia phiên họp chuẩn bị và các phiên đàm phán chính thức và tự sắp xếp trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

b) Đối với đoàn đàm phán tổ chức ở nước ngoài.

Tùy theo tính chất công việc khẩn trương, phức tạp của mỗi đoàn đàm phán, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì đàm phán quyết định chi bồi dưỡng cho các thành viên trực tiếp tham gia đoàn đàm phán trong những ngày tham gia phiên họp chuẩn bị tổ chức ở trong nước mức 150.000 đồng/người/buổi và tự sắp xếp trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

Các chế độ khác đối với đoàn cán bộ Việt Nam tham gia đàm phán ở nước ngoài thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.

Điều 7. Chi tiếp khách trong nước

1. Đối tượng được mời cơm:

a) Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Thường trực) quyết định mời cơm đối với các đoàn khách đến làm việc với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các cơ quan, đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách đảm bảo một phần chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc mời cơm và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị. Nguồn kinh phí tiếp khách sử dụng trong định mức chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị. Trường hợp các cơ quan, đơn vị được Thường trực ủy quyền đón, tiếp hoặc giao làm đầu mối đón, tiếp các đoàn khách đến làm việc với tỉnh thì trong kế hoạch đón, tiếp do Thường trực phê duyệt có đầy đủ các nội dung: Số lượng và đối tượng tham gia đón tiếp, nội dung, hình thức đón tiếp và mức chi mời cơm.

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi hoạt động. Thủ trưởng đơn vị được xem xét quyết định đối tượng khách mời cơm nhưng phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với đặc điểm hoạt động và nguồn kinh phí của đơn vị.

2. Chi giải khát: mức chi: 20.000 đồng/buổi (1/2 ngày)/người.

3. Chi mời cơm (đã bao gồm cả đồ uống):

a) Đối với khách do Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh mời cơm, mức chi 300.000 đồng/01 suất. Trường hợp đặc biệt khác, do Thường trực quyết định.

b) Đối với khách mời còn lại:

Mức chi 250.000 đồng/01 suất, đối với trường hợp tiếp tại thành phố Lào Cai, trung tâm huyện Sa Pa và các địa bàn ngoài tỉnh (nếu có);

Mức chi 200.000 đồng/suất cho các địa bàn còn lại.

4. Chi phiên dịch tiếng dân tộc trong trường hợp tiếp khách là người dân tộc thiểu số: Trong trường hợp phải đi thuê phiên dịch (dịch nói) từ tiếng Việt sang tiếng dân tộc thiểu số và ngược lại, mức thuê phiên dịch áp dụng bằng mức thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch tiếng dân tộc quy định tại Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 8. Nguồn kinh phí:

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp.

2. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí (trong trường hợp có văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng để chi tiếp khách nước ngoài, chi hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước)./gh



Nguyễn Văn Vịnh